TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST Ngày 15/9/2023 "V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Lan Hương và ông Vy Đức Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Lục Thanh Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 07 năm 2023 về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Phạm Thị V, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh Đặng Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 6 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: năm 2018, chị và anh Đặng Văn H chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 08, ngày 30/5/2018. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, tuy nhiên đến khoảng năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mẫu thuẫn là do anh H thường xuyên uống bia rượu, đập phá đồ đạc trong nhà, chơi lô đề, đánh chửi chị, không quan tâm đến vợ con. Trong suốt năm 2022, chị luôn chịu sự dày vò, hành hạ, chị đã cố gắng chịu đựng

để anh H bình tâm suy nghĩ lại về cuộc sống vợ chồng, để cả hai cùng yêu thương nhau, nhưng càng ngày anh H càng đối xử tệ bạc, vô tâm với chị. Đến nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, chị làm đơn yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Văn H.

Về con chung: chị và anh Đặng Văn H có 02 (hai) con chung là Đặng Vân A, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2019 và Đặng Thành L, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2020. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đặng Thành L đến khi thành niên, giao con chung Đặng Vân A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị đề nghị hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị và anh H không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị V vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị V có quan điểm trình bày: chị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, như đã trình bày tại đơn khởi kiện và bản tự khai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập hai lần đối với bị đơn anh Đặng Văn H, tuy nhiên anh Đặng Văn H từ chối nhận văn bản tố tụng với lý do không đồng ý ly hôn và không chấp hành nội dung giấy triệu tập của Tòa án, không cung cấp lời khai cũng như bản tự khai trình bày về quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và từ chối nhận thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, từ chối nhận giấy triệu tập tham gia tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại biên bản xác minh ngày 11/8/2023 về nguyên nhân việc phát sinh tranh chấp ly hôn giữa chị V và anh H tại cộng đồng dân cư thôn B, xã V, thành phố M, đại diện thôn 2 cho biết: về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H là có thật, mặc dù chị V và anh H chưa bao giờ cung cấp thông tin để chính quyền địa phương đến hòa giải tại cơ sở, tuy nhiên chị V và anh H thường xuyên cãi mắng nhau.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh:

- Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sựvề việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đúng quy định, đảm bảo thời hạn xét xử. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chấp đúng quy định của các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện và xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: cuộc sống hôn nhân giữa chị V và anh H có mâu thuẫn trong thời gian dài, giữa hai bên không tìm được tiếng nói chung. Anh H không đến làm việc tại Tòa án, thể hiện không có ý hàn gắn mối quan hệ. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly của chị Phạm Thị V, xử cho chị V được ly hôn anh Đặng Văn H

+ Về con chung: xét tình hình thực tế, nguyện vọng của chị V, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị V. Giao cho chị được nuôi cháu Đặng Thành L, anh H nuôi cháu Đặng Vân A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+ Về tài sản chung và khoản nợ chung: nguyên đơn chị Phạm Thị V trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

+ Về án phí: chị Phạm Thị V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: đây là tranh chấp ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Chị Phạm Thị V và anh Đặng Văn H cư trú tại thành phố M nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đặng Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H đều từ chối nhận văn bản, không chấp hành các nội dung yêu cầu của Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị V có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 54 của Luật Hôn nhân và Gia đình, vụ án được xác định thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa ngày hôm nay, bị đơn anh Đặng Văn H đã được triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai, nhưng vắng mặt, chị Phạm Thị V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị V đối với anh Đặng Văn H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: năm 2018 chị Phạm Thị V và anh Đặng Văn H quen biết nhau, trên cơ sở tình yêu thương đã cùng nhau tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, cưỡng ép. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị V vắng mặt và

có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án, chị giữ yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Văn H. Bị đơn anh Đặng Văn H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình giải quyết vụ án không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, tài liệu, chứng cứ thể hiện bị đơn từ chối nhận các văn bản tố tụng với lý do không đồng ý ly hôn, nhưng bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh bảo vệ cho quan điểm của mình. Quá trình xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp ly hôn tại cộng đồng dân cư thôn B, xã V, thành phố M cho thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H là có thật, vợ chồng thường xuyên cãi mắng chửi nhau.

Xét yêu cầu ly hôn của chị V là có sơ sở, bởi mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã không còn quan tâm, yêu thương, quý trọng lẫn nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị V là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về con chung: chị Phạm Thị V và anh Đặng Văn H có 02 (hai) con chung là Đặng Vân A, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2019 và Đặng Thành L, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2020. Hiện tại các cháu đang chung sống với anh Đặng Văn H. Xét yêu cầu của nguyên đơn và quyền lợi của các con chưa thành niên, cháu Đặng Thành L tuổi còn nhỏ, cần sự chăm sóc, yêu thương của mẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung Đặng Thành L cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên, giao con chung Đặng Vân A cho anh Đặng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Đặng Văn H vắng mặt, không cung cấp, trình bày quan điểm của mình về nghĩa vụ cấp dưỡng các con chung khi ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi bên.

[6] Về tài sản chung và khoản nợ chung: nguyên đơn chị Phạm Thị V trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về án phí: nguyên đơn chị Phạm Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị V được ly hôn anh Đặng Văn H.

2. Về con chung: giao con chung Đặng Thành L, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2020 cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên. Giao con chung Đặng Vân A, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2019 cho anh Đặng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên. Hai đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Phạm Thị V và anh Đặng Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và khoản nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phạm Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007807 ngày 26 tháng 07 năm 2023 của Cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Phạm Thị V đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: chị Phạm Thị V và anh Đặng Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan THADS cùng cấp;
- UBND xã Vĩnh Trung;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Khoa